

Bản án số: 950/2022/HNGĐ-ST
Ngày 17-06-2022
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hời.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tý.
2. Ông Lê Văn Khanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Cương - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 06 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 306/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Th. Sinh năm: 1981.

Địa chỉ thường trú: 919/39 Đường Đ, khu vực 2, Phường VII, thành phố V, tỉnh G (bà Th có mặt).

Bị đơn: Ông Lê Văn H. Sinh năm: 1976.

Địa chỉ thường trú: khu vực 1, Phường V, thành phố Th, tỉnh G. Tạm trú: 85/49 đường HL, khu phố 3, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (ông Hiền có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của đương sự tại tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

[1] Nguyên đơn bà Đinh Thị Th trình bày: Bà và ông Lê Văn H kết hôn vào năm 2001, có giấy chứng nhận kết hôn số 12 quyển số 01 do Ủy ban nhân

dân Phường 5, thị xã V, tỉnh C cấp ngày 21/03/2021. Mâu thuẫn xảy ra trầm trọng từ đầu năm 2021, do bất đồng quan điểm và nhiều điều không hợp nhau, bà đã cố gắng chịu đựng để có hạnh phúc gia đình nhưng không thành, nhiều lần cãi vã nhau, ông H có người phụ nữ khác, bà đã nhiều lần khuyên giải nhưng không được. Đến tháng 02/2021 thì hai vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

Về con chung: Có 02 con chung tên: Lê Trung H, sinh ngày 05/01/2000 (đã trưởng thành) và Lê Trung Đ, sinh ngày 17/01/2005. Hiện hai con chung H và Đ đang sống với Mẹ.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung và không có nợ chung.

Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn H. Về con chung: bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung chưa đủ tuổi thành niên Lê Trung Đ, bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[2] Bị đơn ông Lê Văn H vắng mặt trong quá trình Tòa án tiến hành hòa giải và không có văn bản trình bày ý kiến nộp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Đinh Thị Th giữ nguyên ý kiến và yêu cầu khởi kiện như đã trình bày ở trên.

- Bị đơn ông Lê Văn H trình bày: Ông xác nhận thời gian kết hôn và quá trình chung sống đúng như bà Th trình bày. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà Th cặp bồ rồi kiếm chuyện đòi ly hôn với ông. Hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2021 đến nay.

Về con chung: Có 02 con chung tên: Lê Trung H, sinh ngày 05/01/2000 (đã trưởng thành) và Lê Trung Đ, sinh ngày 17/01/2005. Hiện hai con chung H và Đ đang sống với Mẹ.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Về tài sản chung: Từ khi hai vợ chồng sống chung với nhau, ông đi làm có được bao nhiêu tiền đều đưa cho bà Th hết, ông không biết gì, hiện bà Th đã mua được miếng đất ở dưới quê nhưng ông không biết đất ở vị trí nào cụ thể, không biết giấy tờ đất ra sao. Nên về tài sản chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay bà Th yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì về con chung ông đề nghị chấp nhận theo nguyện vọng của con chung muốn được ở với ai, về tài sản chung ông không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền, thủ tục. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện đầy đủ và đúng

quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Đinh Thị Th được ly hôn với ông Lê Văn H; giao cho bà Đinh Thị Th được trực tiếp nuôi con chung Lê Trung Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bà Đinh Thị Th làm đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Văn H. Ông Lê Văn H có địa chỉ cư trú tại: 85/49 HL, khu phố 3, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 5, thị xã V, tỉnh C cấp cho bà Đinh Thị Th và ông Lê Văn H ngày 21/03/2001 có căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông H là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Đinh Thị Th đối với ông Lê Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo bà Th nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do không hợp nhau, nhiều lần cãi vã, bà đã cố gắng chịu đựng để có hạnh phúc gia đình nhưng không thành, ông H có người phụ nữ khác, bà đã nhiều lần khuyên giải nhưng không được. Còn ông H thì cho rằng vợ chồng không mâu thuẫn gì cả mà do bà Th cặp bồ nên kiếm chuyện ly hôn với ông. Tuy nhiên tại Tòa cả ông H và bà Th đều không thừa nhận bản thân có người khác, cả ông H và bà Th đều không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh ông H hay bà Th có người khác, điều này chứng tỏ vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau. Ông H không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đưa ra được biện pháp gì hàn gắn, đoàn tụ gia đình. Hiện tại ông H và bà Th đã sống ly thân từ tháng 02/2021 đến nay, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng không có sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy xét yêu cầu xin ly hôn của bà Th là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên: Lê Trung H, sinh ngày 05/01/2000 (đã trưởng thành) và Lê Trung Đ, sinh ngày 17/01/2005. Bà Đinh Thị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên Lê Trung Đ và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Lê Trung Đ hiện đang sống chung với bà Th, do bà Th chăm sóc nuôi dưỡng từ khi vợ chồng bà Th ông H

sống ly thân cho đến nay, và theo nguyện vọng của cháu Đ muốn được ở với Mẹ, do đó cần giao cháu Lê Trung Đ cho bà Th được trực tiếp nuôi dưỡng. Căn cứ Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của bà Th là phù hợp.

[2.3] Về nợ chung: Bà Đinh Thị Th và ông Lê Văn H đều xác nhận không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Th xác nhận không có tài sản chung, còn ông Lê Văn H trình bày có tài sản chung là miếng đất ở dưới quê nhưng ông H không đưa ra được tài liệu chứng cứ gì chứng minh có tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Đinh Thị Th chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Th.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Th được ly hôn với ông Lê Văn H. Giấy chứng nhận kết hôn số 12 quyền số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 5, thị xã V, tỉnh C cấp ngày 21/03/2001 không còn giá trị pháp luật kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Về con chung: Có 02 con chung tên: Lê Trung H, sinh ngày 05/01/2000 (đã trưởng thành) và Lê Trung Đ, sinh ngày 17/01/2005. Giao cho bà Đinh Thị Th được trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên Lê Trung Đ. Phần cấp dưỡng nuôi con ghi nhận việc bà Đinh Thị Th không yêu cầu ông Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Văn H có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và không có nợ chung nên không xem xét.

2. Về án phí: Bà Đinh Thị Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0033564 ngày 10/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đinh Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoi